

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOA LƯ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày: 14 - 6 - 2021.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Quang Chung.

**Hội thẩm nhân dân:**

+ Ông Nguyễn Văn Khuyến, Bí thư chi bộ thôn Đông Đình, xã Ninh Mỹ, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

+ Bà Mai Thị Nhung, Bí thư Đoàn xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Giang Thị Mên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2021/TLST- HS ngày 08 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/HSST - QĐ ngày 12/5/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thùy T** (tên gọi khác: không) sinh ngày 30 tháng 11 năm 2003, tại Quảng Ninh; giới tính: Nữ; nơi cư trú: Tổ 8, khu 1B, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đại T, con bà: Nguyễn Thị H; chồng con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2020 đến ngày 31/12/2020, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

**Người đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Ông Nguyễn Đại T và bà Nguyễn Thị H (bố, mẹ đẻ); trú tại: Tổ 8, khu 1B, phường C, thành p, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Ninh Thị H, Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình; có mặt.

2. Họ và tên: **Đinh Hữu H** (tên gọi khác: không) sinh ngày 26/02/1993 tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn N, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề

nghiep: lao động tự do; con ông: Đinh Hữu T, con bà: Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 06 ngày 14/02/2019, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 02 tháng 4 năm 2020 ra trại về địa phương.

Tiền sự:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 19/11/2015 của Công an phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình xử phạt Đinh Hữu H số tiền 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy(chưa thi hành);

- Quyết định xử phạt vi phạm Hành chính số 57/QĐ-XPHC ngày 22/2/2017 của UBND xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình xử phạt Đinh Hữu H số tiền 500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy(chưa thi hành);

- Quyết định số 157 ngày 05/5/2018 công an thành phố Ninh Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy(chưa thi hành).

Lịch sử bản thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29/QĐ-XPVPHC ngày 19/5/2017 của Công an phường Ninh Phong, thành phố Ninh Bình xử phạt Đinh Hữu H số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2020 đến ngày 31/12/2020, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

**Người làm chứng:** Anh Bùi Hữu Đ sinh năm 1995 và anh Ngô Văn P sinh năm 1989; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thùy T sinh ngày 30/11/2003; trú tại: phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh là nhân viên phục vụ quán Karaoke do Đinh Hữu H và Nguyễn Văn N, đều trú tại: xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình làm quản lý.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/12/2020, khi T đang ở cùng H tại nhà của N ở thôn Tc, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình thì có khách là nam giới sử dụng số điện thoại 0857.892.041 gọi đến số điện thoại 0387.260.293 của H được lắp vào điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus yêu cầu H cho hai nhân viên đến phòng 201 quán Karaoke Green ở phố T thị trấn T, huyện H. H gọi taxi cho T đến phục vụ. T đến phòng 201 rót bia và hát cùng ba nam thanh niên được khoảng 10 phút thì có một nam thanh niên (T không quen biết) gọi ra ngoài và nói: *“Lấy hộ anh ba viên kẹo và báo giá cả tiền ship (công vận chuyển) tổng bao nhiêu tiền để anh trả”* (do đã sử dụng ma túy nên T hiểu kẹo là viên nén ma túy tổng hợp). Lúc này T nảy sinh ý định bán ma túy để kiếm lời nên đồng ý và dùng điện thoại nhãn hiệu Samsung J2 Prime đăng nhập tài khoản Facebook cá nhân có tên “Nguyễn Thùy T (Trâu)” để nhắn tin Mesenger đến tài khoản Facebook “Đinh H (Hậu còi)” của

Đinh Hữu H bảo H báo giá 03 viên kẹo có khách hỏi mua. H nhấn lại giá 1.400.000đồng cả tiền ship. Sau đó H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Nokia 6700 lắp sim số 0982.413.444 gọi điện thoại đến số 0915.163.434 của một người tên là Phạm Trung D, ở phố H, phường N, thành phố N hỏi mua ma túy là 3 viên kẹo. D đồng ý bán. H gọi cho anh Bùi Hữu Đ, ở thôn Í, xã N, thành phố N là lái xe taxi hãng Mai Linh đến đón. Khi Đ đến, H bảo Đ chở đến phường N, thành phố N. Đến nhà D, một mình H đi bộ vào gọi, D đi ra cổng nhưng không mở cửa mà bảo H đút tiền qua cửa, kẹo để ở mé cột cổng. H lấy 600.000đồng đưa qua cửa cho D và đến mé cột cổng bên tay phải lấy ma túy đựng trong một túi nilon màu trắng cầm ở tay trái rồi đi ra xe taxi bảo Đ chở về quán Karaoke G. Đến gần trước cửa quán Karaoke, H nhấn tin bảo T xuống lấy ma túy. Lúc này khoảng 22h50' cùng ngày, T nhận được tin nhắn thì lấy của khách 1.400.000đồng và xuống dưới đi vào trong xe taxi ngồi ở hàng ghế phía sau ghế H đang ngồi rồi đưa tiền cho H, H cầm tiền ở tay phải và vòng tay trái về phía sau đưa túi nilon đựng 03 viên ma túy cho T nhưng T không để ý nên bị rơi. H đếm tiền rồi nói “*đủ rồi*”, T hỏi “*đồ đâu*”, H nói “*anh đưa rồi đấy*”. T bật màn hình điện thoại tìm thì thấy túi nilon đựng ma túy ở mép ghế nơi T ngồi và nhặt lên bỏ vào trong ốp điện thoại rồi xuống xe mang ma túy vừa lấy từ H lên phòng hát bán cho khách. Khi T vừa đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với Công an xã Ninh Mỹ đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Trang đã tự giác giao nộp 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 viên nén hình chiếc lá màu tím, một mặt có in hoa văn nổi để trong ốp điện thoại cùng điện thoại Sam sung Galaxy J2 và khai nhận hành vi của mình. Tổ công tác kiểm tra xe taxi, Hậu đã tự giác giao nộp số tiền 1.400.000đồng đang cầm trên tay trái cùng 02 điện thoại di động và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tổ công tác đã niêm phong túi nilon đựng ma túy, số tiền 1.400.000đồng cùng 03 điện thoại di động, sau đó mời người làm chứng, đưa T, H cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Hoa Lư làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Đinh Hữu H và Nguyễn Thùy T. Kết quả: không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Phạm Trung D nhưng D không có mặt ở nhà, cửa cổng khóa, không xác định được Dững đi đâu, làm gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư không thi hành được lệnh.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư tiến hành cân xác định khối lượng 03 viên nén màu tím thu của Nguyễn Thùy T, niêm phong, ký hiệu từ M1 đến M3 gửi đi trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 62/KLGD-PC09-MT ngày 30/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,4019 gam; M2 có khối lượng 0,3671 gam; M3 có khối lượng 0,3558 gam. Tổng khối lượng các viên nén trong ba mẫu gửi giám định là 1,1248 gam đều là ma túy, loại MDMA.

MDMA là chất ma túy có số thứ tự 27, thuộc bảng Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSHL ngày 07/4/2021, Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố các bị cáo Nguyễn Thùy T và Đinh Hữu H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thùy T và Đinh Hữu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thùy T từ 20 đến 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2020.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đinh Hữu H từ 03(Ba) năm 06(Sáu) tháng đến 04(Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2020.

Phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng sung ngân sách Nhà nước.

- \* Về xử lý vật chứng - tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

- + Số ma túy thu giữ của Nguyễn Thùy T sau khi gửi giám định còn lại tổng cộng là 0,6226 gam MDMA cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong vào một phong bì; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ phong bì đã mở niêm phong cùng túi nilon màu trắng dùng gói vật chứng ban đầu.

- + 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 que thử nước tiểu xét nghiệm chất ma túy của Nguyễn Thùy T.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- + Số tiền 1.400.000đồng thu giữ của H là tiền H và T do mua bán ma túy mà có.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng hồng có ốp lưng bằng nhựa silicon màu vàng đen lắp sim số 0387260293 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700 Classic màu vàng lắp sim số 0982413444, thu của H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng lắp sim số 0338264621 thu của T là phương tiện các bị cáo sử dụng trao đổi mua bán ma túy.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thùy T trình bày: Về tội danh đề nghị truy tố đối với bị cáo là chính xác. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng các tình tiết quy định tại chương XII Bộ luật hình sự; các tình tiết khi bị kiểm tra bị cáo tự giác giao nộp số ma túy và khai nhận là để bán, quá trình điều tra, truy tố khai báo thành khẩn, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của nhau; phù hợp lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 55 phút ngày 26/12/2020, tại trục đường phố Thiên Sơn, thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình khu vực trước cửa quán Karaoke Green, Đinh Hữu H và Nguyễn Thùy T có hành vi mua bán trái phép 1,1248 gam ma túy loại MDMA với số tiền 1.400.000 đồng, nhằm mục đích kiếm lời. Hành vi đó của các bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc trao đổi chất ma túy, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì háms lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện dẫn đến phạm tội. Do đó, cần phải buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Trong vụ án có hai bị cáo tham gia, không mang tính tổ chức mà đồng phạm tính chất giản đơn. H và T có mối quan hệ

bạn bè thân thiết, khi biết có người có nhu cầu sử dụng ma túy, T đã chủ động nhắn tin cho H đi mua ma túy về bán lại kiếm lời. Hai bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân xấu, nhiều lần bị các cơ quan nhà nước xử lý về hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo Trang có nhân thân tốt và là người dưới 18 tuổi.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T và bị cáo H đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi bị kiểm tra T đã tự giác giao nộp số ma túy và khai nhận là vừa mua để bán là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T là người dưới 18 tuổi, khi quyết định hình phạt cần xem xét các quy định tại chương XII của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo H tự giác giao nộp số tiền vừa bán ma túy là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T là người dưới 18 tuổi không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng - tài sản tạm giữ: Quá trình điều tra cơ quan Công an thu giữ của Đinh Hữu H 1.400.000 đồng tiền bán ma túy và 02 điện thoại di động; thu của Nguyễn Thùy T 03 viên ma túy và 01 điện thoại di động. Xét thấy:

- Tịch thu, tiêu hủy:

- + Số ma túy thu giữ của Nguyễn Thùy T sau khi gửi giám định còn lại tổng cộng là 0,6226 gam MDMA cùng vỏ bao gói niêm phong gửi giám định được niêm phong vào một phong bì; 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa vỏ phong bì đã mở niêm phong cùng túi nilon màu trắng dùng gói vật chứng ban đầu.

- + 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 que thử nước tiểu xét nghiệm chất ma túy của Nguyễn Thùy T.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- + Số tiền 1.400.000 đồng thu giữ của Hậu là tiền H và T do mua bán ma túy mà có.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng hồng có ốp lưng bằng nhựa silicon màu vàng đen lắp sim số 0387260293 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700 Classic màu vàng lắp sim số 0982413444, thu của H và 01

điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng lắp sim số 0338264621 thu của T là phương tiện các bị cáo sử dụng trao đổi mua bán ma túy.

[6] Về nguồn gốc số ma túy(MDMA):

Quá trình điều tra bị cáo Đinh Hữu H khai nhận mua của Phạm Trung D sinh năm 1979, ở phố H, phường N, thành phố N. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với người, nơi ở của D nhưng nhà D đóng cửa nên không thi hành được. Hiện tại D không có mặt tại địa phương, gia đình luôn đóng cửa do vậy không làm việc được. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu liên quan đến D để xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo Trang có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn Ng sinh năm 1995; ở thôn T, xã N, thành phố N, quá trình điều tra bị cáo T khai nhận N có trao đổi với T về việc khi có khách hát yêu cầu mua ma túy sử dụng thì liên hệ với N, nhưng N khẳng định không trao đổi nội dung trên với T nên không có căn cứ để xử lý đối với N.

Đối với Bùi Hữu Đ sinh năm 1995; trú tại thôn Í, xã Nt, thành phố N là người lái taxi chở H đi mua ma túy và giao ma túy cho T. Quá trình điều tra xác định Hậu không nói cho Đ biết việc H mua túy và giao ma túy cho T, đến khi H và T bị Công an bắt giữ Đ mới biết. Do đó, không xem xét xử lý đối với Đ.

Đối với nam thanh niên hát tại phòng 201 quán karaoke Green đưa tiền cho T đi mua ma túy, T không biết tên tuổi, địa chỉ, mặt khác khi T bị bắt giữ, Công an đã tiến hành kiểm tra phòng 201 nhưng không có khách hát nào, do vậy không có căn cứ để điều tra xác minh, xử lý.

Đối với chủ quán Karaoke Green: Anh Kiều Hải T xác định không quen biết những khách đến phòng 201 để hát, không biết việc khách trao đổi mua ma túy về sử dụng tại phòng hát, nên không xem xét xử lý.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Thùy T và Đinh Hữu H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thùy T 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2020.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đinh Hữu H 03(Ba)năm 03(Ba)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2020.

Phạt bổ sung: 5.000.000(Năm triệu) đồng, sung ngân sách Nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi số 62/KLGD-PC09-MT mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ Nguyễn Thùy T sinh năm 2003, xảy ra ngày 26/12/2020 tại thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1= 0,1789gam, M2= 0,2369gam, M3= 0,2068gam đều là ma túy, loại MDMA và toàn bộ vỏ bao gói niêm.

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi: Mẫu vật còn lại gồm vỏ túi nilon màu trắng trong, vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Thùy T ngày 26/12/2020, tại phố Thiên Sơn, thị trấn Thiên Tôn, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi Que thử nước tiểu của Nguyễn Thùy T xét nghiệm chất ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 1.400.000đồng thu giữ của H là tiền H và T do mua bán ma túy mà có.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng hồng có ốp lưng bằng nhựa silicon màu vàng đen lắp sim số 0387260293 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6700 Classic màu vàng lắp sim số 0982413444, thu của H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng lắp sim số 0338264621 thu của T là phương tiện các bị cáo sử dụng trao đổi mua bán ma túy.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 08/4/2021 và Ủy nhiệm chỉ lập giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 09/4/2021.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc các bị cáo Đinh Hữu H và Nguyễn Thùy T, mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo Trang có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (14/6/2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Hoa Lư;
- CA H. Hoa Lư;
- Chi cục THADS H. Hoa Lư;
- Sở Tư pháp NB;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Vũ Quang Chung.**